Trường THCS Nam Hải Họ và tên giáo viên

Tổ: Khoa học Tự nhiên Nguyễn Thị Thảo

**CHỦ ĐỀ 4: TIẾT 43: TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng**

**ở địa phương**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương.

- Tự tin, hào hứng tham gia hoạt động cộng đồng ở địa phương chia sẻ về ý nghĩa của các hoạt động đó và cảm nhận của em khi tham gia.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.

+ Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

- Tham gia vào các hoạt động thiện nhân đạo phù hợp với lứa tuổi HS THCS

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Phát động tuần lễ hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống “uống nước nhớ nguồn” đến các học sinh trong toàn trường với các việc làm cụ thể và ý nghĩa như :

+ Thắp hương tưởng niệm và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ

+ Quyên ghóp gây quỹ đền ơn đáp nghĩa

+ Thăm hỏi gia đình các thương binh, liệt sĩ, anh hùng có công với cách mạng..

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về “*Lòng biết ơn các thế hệ đi trước”*

2. Đối với HS:

- Các lớp, cá nhân tham gia đăng kí theo phát động của thầy cô TPT

+ Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ: hát múa, nhạc kịch, ...phù hợp với chủ đề “*Lòng biết ơn các thế hệ đi trước”*

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1 khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

**2 Hoạt động 2 Hình thành kiến thức**

***Hoạt động 1: Nghi lễ (Chào cờ)***

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới

**Hoạt động 2:** Sinh hoạt theo chủ đề

**a. Mục tiêu:**

- Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương.

- Tự tin, hào hứng tham gia hoạt động cộng đồng ở địa phương chia sẻ về ý nghĩa của các hoạt động đó và cảm nhận của em khi tham gia.

**b. Tổ chức thực hiện:**

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu danh sách các tiết mục văn nghệ.

c. Sản phẩm: Việc làm cụ thể của học sinh

d. Tổ chức thực hiện:

- Chia sẻ hoạt động cộng đồng mà em biết: ở địa phương hoặc qua các trang mạng xã hội…

+ Vệ sinh khu vực nơi em ở

+ Sinh hoạt hè ở địa phương

+ Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương

**Hoạt động 3: Tổng kết giao lưu**

**a. Mục tiêu:**

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV nhận xét chung về hoạt động giao lưu.

- Trao quà lưu niệm: trân trọng, vui vẻ, kịp thời để động viên.

+ Mời tất cảHS tham gia lên sân khấu để trao quà.

+ Mời TPT, Bí thư Chi đoàn trao quà lưu niệm nhóm văn nghệ.

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi: Qua buổi giao lưu hôm nay, em rút ra bài học gì cho bản thân? Em có hướng phấn đấu thế nào trong thời gian tới?

- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch của bản thân sau khi tham gia hoạt động.

Trường THCS Nam Hải Họ và tên giáo viên

Tổ: Khoa học Tự nhiên Nguyễn Thị Thảo

**CHỦ ĐỀ 4: TIẾT 44: TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

Sinh hoạt GD theo chủ đề

VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Hiểu được những hoat động trong cộng đồng.

- Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng

- Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khii tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

**2. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cách thiết lập, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các thành viên của cộng đồng (họ hàng, bạn bè, làng xóm)

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động với mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới, đề xuất giả pháp cải tiến hay thay thế các giải pháp không còn phù hợp.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng. Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

- Chăm chỉ: Luôn cố gắng đạt kết quả tốt trong lao động ở trường, lớp, cộng đồng có ý thức vận dụng kiến thức kĩ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ

các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: Quan tâm đến các công việc của cộng đồng ; tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể hoạt động phục vụ cộng đồng. Không đồng tình với những hành vi không phù hợp với nếp sống văn hóa và quy định ở nơi công cộng

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật về các hoạt động thiện nguyện và nhân đạo ở lớp, trường hoặc địa phương mà mình đã tham gia.

**III. Tiến trình dạy học.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu/Khởi động**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Các em thân mến, như vậy đây là các hoạt động cộng đồng mà các con biết và đã từng tham gia. Để hiểu rõ hơn ý nghĩa và mục đích của các hoạt động cộng đồng như thế nào chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay*

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1: Những hoạt động trong cộng đồng**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu và miêu tả được các hoạt động cộng đồng ở địa phương .

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn hs làm việc cá nhân, giúp chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia. Chia sẻ cảm nhận của bản thân khi tham gia hoạt động.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  ***\* Chia sẻ các hoạt động trong cộng đồng mà em biết.***  Gợi ý:  + Vệ sinh khu vực nơi em ở  + Sinh hoạt hè ở địa phương  + Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương  \* ***Chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em tham gia.***  **Phương pháp giải:**  + Em đã tham gia vào hoạt động cộng đồng nào?  + Hoạt động đó có mục đích chủ yếu là gì?  + Ý nghĩa hoạt động đó như thế nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* Mỗi chúng ta đều là thành viên của cộng đồng nơi mình sinh sống. Thực hiện tốt những quy đinh, nguyên tắc chung của cộng đồng và có hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng là biểu hiện của những người văn minh | **1. Những hoạt động trong cộng đồng.**  **\* Các hoạt động trong cộng đồng mà em biết:**  + Ủng hộ sách vở và quần áo cho học sinh vùng cao, học sinh vùng lũ.  + Ủng hộ quỹ phòng chống COVID-19  + Trồng cây gây rừng  ***\* Chia sẻ về một hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia.***  + Em đã tham gia hoạt động trồng cây, gây rừng  + Hoạt động có mục đích chủ yếu là phủ xanh đất trống, đồi trọc, góp phần giảm nhẹ thiệt hại cho người dân khi mùa lũ tới, tránh xói mòn…  + Trồng cây, gây rừng ngoài ý nghĩa to lớn về bảo vệ thiên nhiên, cảnh quan môi trường còn đem lại những lợi ích lớn trong phát triển kinh tế bền vững. Đồng thời hoạt động này còn góp phần tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ và tái tạo rừng. |

**Hoạt động 2: Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động:

**-** HS nhận diện được những biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong công đồng.

**b. Nội dung:**GV yêu cầu học sinh chia sẻ về hai tình huống trong sgk trang 38 hai nhóm thảo luận tình huống 1, hai nhóm thảo luận tình huống 2

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

****

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ yêu cầu học sinh chia sẻ về hai tình huống trong sgk trang 38 chia hai nhóm thảo luận tình huống 1, hai nhóm thảo luận tình huống 2  + Biểu hiện nào cho thấy các nhân vật có hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp (hoặc chưa phù hợp)  + Em học được điều gì về hành vi giao tiếp, ứng xử khi tham gia các hoạt động cộng đồng?  + Chia sẻ một hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* Người có hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia hoạt động cộng đồng sẽ gây thiện cảm cho những người xung quanh thông qua những hành động đẹp từ đó có được lòng tin và niềm yêu thương của mọi người. | **2. Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng.**  \* Hành vi trong tình huống 1 là hành vi giao tiếp, ứng xử chưa phù hợp vì bạn Hùng thể hiện thái độ thờ ơ, thiếu ý thức tự giác, ỷ lại khi tham gia hoạt động chung của cộng đồng.  Hành vi trong tình huống 2 là hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp vì bạn nam rất có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản công cộng.  \*Những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà em quan sát được khi tham gia các hoạt động cộng đồng:  + Tôn trọng nội quy  + Tích cực tham gia những hoạt động cộng đồng  + Giúp đỡ người gặp khó khăn. |

**Hoạt động 3: rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động

**-** HS thể hiện được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn hs tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của bạn An trong sgk trang 39.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn học sinh tiếp cận nhiệm vụ tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của bạn An trong sgk trang 39.  Soạn HĐTN 7 Chủ đề 4: Tiếp nối truyền thống quê hương - Cánh diều  ***\* Chia sẻ cách em thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia một hoạt động trong cộng đồng.***  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0622/anh-3_3.png    \* Thể hiện, rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong cuộc sống hằng ngày.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu các hình ảnh về chương trình hoạt động cộng đồng  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  \* cần thể hiện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa không chỉ khi tham gia các họat động trong cộng đồng mà cần phải rèn luyện thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi, không cần ai nhắc nhở | **3. Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng.**  **\* Lời giải chi tiết:**  Cách thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa mà bạn An đã thực hiện:  + Chuẩn bị trang phục chỉnh tề, nói năng lịch sự, lễ phép.  + Đọc kĩ những quy định của ban tổ chức và chủ động hướng dẫn khách tham quan thực hiện theo.  + Giải thích và giới thiệu cho du khách những hiểu biết của mình về ý nghĩa của các hoạt động có trong lễ hội.  + Luôn luôn tươi cười, niềm nở.  **\* Lời giải chi *tiết*:**  Cách em thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia một hoạt động trong cộng đồng:  + Trang phục: gọn gàng, lịch sự, phù hợp với quy định, gọn gàng, sạch sẽ  + Hành động: chu đáo, quan tâm, cẩn thận  + Lời nói: lịch sự, lễ phép, không nói tục, chửi bậy  + Thái độ: hòa nhã, niềm nở, vui vẻ, cởi mở  + Tác phong, cử chỉ: nhanh nhẹn, linh hoạt, chủ động |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động cộng đồng

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: chia sẻ một hoạt động có văn hóa của bản thân em với mọi người khi tham gia hoạt động trong cộng đồng.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS trả lời.

GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét chuẩn kiến thức

Giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng vừa thể hiện những phầm chất tốt đẹp của cá nhân, vừa góp phần xây dựng xã hội văn minh.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**b. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: Tìm hiểu và giới thiệu một tấm gương học sinh có hành vi ứng xử có văn hóa mà em quan sát được ở trường mình.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Tên bạn học sinh.

+ Kết quả nổi bật của bạn trong các hoạt động cộng đồng ..

+ Em học được điều gì từ bạn.

- GV nhận xét, đánh giá.

**\* . HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo: tự hào truyền thống quê hương

Trường THCS Nam Hải Họ và tên giáo viên

Tổ: Khoa học Tự nhiên Nguyễn Thị Thảo

**CHỦ ĐỀ 4: TIẾT 45 TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**SINH HOẠT LỚP**

**Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần học.

- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

-Năng lực tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tìm kiếm thông tin

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác với các bạn trong lớp, trong các hoạt động cùng bạn bè; thảo luận nhóm để tìm kiếm thông tin.

**\* Năng lực đặc thù:** HS được phát triển các năng lực:

- Năng lực thẩm mĩ: Học sinh trang trí bảng lớp, bố trí lớp học, bảng phù hợp với hình thức hoạt động

- Năng lực tin học: Ứng dụng tin học để tìm tư liệu, tài liệu, hình ảnh và video để trình chiếu.

- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh thực hiện dẫn chương trình sinh hoạt lớp, Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động nguyện, nhân đạo ở địa phương.

- Năng lực tính toán: Lựa chọn nội dung phù hợp với thời gian từng hoạt động.

**3. Về phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động. Tự tin, ý thức được trách nhiệm của bản thân.

- Chăm chỉ: Cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, bút, phấn viết bảng,.....

- Video, hình ảnhvề những câu chuyện ý nghĩa về một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

**III. Tiến trình dạy học**

**1 Hoạt động 1 Khởi động**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

- Tổ chức hát tập thể.

- Học sinh xác định được nội dung của tiết hoạt động

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**2 Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GVCN và ban cán sự lớp thảo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

\* Thực hiện nhiệm vụ; Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

\* Thảo luận báo cáo

\* Nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện

\* Chuyển giao nhiệm vụ;

\* Thực hiện nhiệm vụ

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

- Bạn lớp trưởng lên điều hành buổi sinh hoạt lớp.

- Nhận xét đánh giá tình hình hoạt động chung của lớp.

- Đại diện các tổ nhận xét và nêu kết quả điểm thi đua của các thành viên.

- Tuyên dương học sinh đạt điểm cao trong học tập và thi đua, nhắc nhở học sinh vi phạm khắc phục khuyết điểm.

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp.

**Triển khai công tác tuần tới**

Triển khai nội dung công tác tuần tới, kế hoạch tuần gồm:

**- Học tập:** Học bài và làm bài đầy đủ, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **Đạo đức, kỉ luật:** Đi học đều, đúng giờ, thực hiện tốt giờ tự quản, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, không nói chuyện riêng trong giờ học, rèn luyện sự bình tĩnh, giao tiếp hòa nhã, nói năng chuẩn mực, lễ phép.

- **Vệ sinh, lao động:** Trực nhật lớp, khu vực phân công sạch sẽ, không ăn quà vặt, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

**- Các hoạt động khác:** Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động phong trào của lớp và nhà trường đề ra.

\* Nhận xét đánh giá:

Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**b. Nội dung:** Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS chia sẻ các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

+ Điều gì sẽ xảy ra khi mỗi người đều không thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

+ Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa có ý nghĩa như thế nào đối với các hoạt động trong cộng đồng

+ Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân mỗi chúng ta ?

- Hs lắng nghe chia sẻ và bày tỏ cảm xúc về các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

Gv: Mở rộng chiếu video đã sưu tầm cho học sinh xem

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

a. Mục tiêu: Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

\* GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Hành vi giao tiếp có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng vừa thể hiện những phẩm chất tốt đẹp của cá nhân, vừa ghóp phần xây dựng một xã hội văn minh.

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm

và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**3 Hoạt động 3 Luyện tập – Vận dụng**

**a.Mục tiêu:** rèn luyện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.

**b.Nội dung:** HS thực hiện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày. trường, lớp, địa phương

**c.Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d.Tổ chức thực hiện:**

HS chia sẻ hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày (trường, lớp, địa phương)